

BÁO CÁO

Về việc thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng Quý IV/2023 và năm 2023 tại Trường Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng

Kính gửi: Giám đốc Đại học Đà Nẵng.

Thực hiện nội dung của Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo định kỳ về công tác thanh tra, kiểm tra; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN), Trường Đại học Bách khoa (ĐHBK) báo cáo kết quả thực hiện Quý IV/2023 và năm 2023 như sau:

Phần I

CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÝ IV/2023

Kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra Quý IV/2023 như Phụ lục I.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Thanh tra hành chính (số liệu tại các biểu số: 01/TTr, 02/TTr, 02/QLNN)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr)

- Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: 02 cuộc kiểm tra

+ Kiểm tra công tác tổ chức thi và thực hiện quy chế thi kỳ thi cuối học kỳ II năm học 2022-2023 theo Quyết định số 1784/QĐ-ĐHBK ngày 17 tháng 5 năm 2023.

+ Kiểm tra công tác văn thư và lưu trữ tại các đơn vị thuộc Trường Đại học Bách khoa theo Quyết định số 2818/QĐ-ĐHBK ngày 20 tháng 7 năm 2023.

- Số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang: 0 cuộc

- Số cuộc triển khai trong kỳ: 02 cuộc kiểm tra

- Số cuộc theo kế hoạch: 0 cuộc

- Số cuộc đột xuất: 02 cuộc.

b) Kết luận thanh tra (Biểu số 01/TTr)

- Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 0 cuộc

- Tổng số cuộc kiểm tra đã ban hành thông báo kết quả kiểm tra: 01 cuộc

- Số đơn vị được thanh tra (đã ban hành kết luận thanh tra): 0 đơn vị

- Số đơn vị được kiểm tra (đã ban hành thông báo kết quả kiểm tra): 11 đơn vị.

- Phát hiện vi phạm:

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, thuộc lĩnh vực; số tiền, đất, tài sản quy thành tiền được phát hiện có vi phạm: không có

- Kiến nghị xử lý vi phạm:

+ Xử lý về kinh tế: thu hồi về ngân sách nhà nước và xử lý khác về kinh tế: không có

+ Xử lý trách nhiệm: xử lý hành chính (số tổ chức, cá nhân kết luận kiến nghị kiểm điểm làm rõ trách nhiệm), kiến nghị xử lý hình sự (số vụ, số đối tượng chuyển cơ quan điều tra): không có

- Kiến nghị hoàn thiện (thêm mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ) cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra: không có

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr)

- Số kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo (tổng số; trong đó có số kết luận được kiểm tra trực tiếp).

+ Tổng số kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra: 01 thông báo kết quả kiểm tra.

+ Số kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra được kiểm tra trực tiếp: 0

- Tiến độ thực hiện kết luận:

+ Số kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra đã hoàn thành: 01 thông báo kết quả kiểm tra.

+ Số kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra chưa hoàn thành việc thực hiện: 01 thông báo kết quả kiểm tra.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: đang thực hiện

d) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN (Biểu số 02/QLNN)

- Việc triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra:

+ Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 0 cuộc.

+ Số cuộc đã ban hành kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra: 0 cuộc.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra:

+ Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 0 đơn vị.

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: không có.

+ Kiến nghị xử lý hành chính, chuyển cơ quan điều tra; kiến nghị xử lý về kinh tế, hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản

quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra (nếu có): không có

- Kết quả thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra:

+ Tổng số kết luận thanh tra, kiểm tra trách nhiệm phải thực hiện: 0

+ Kết quả thực hiện các kiến nghị về trách nhiệm (hành chính, hình sự); về kinh tế, hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan đến nội dung thanh tra (nếu có): không có

2. Thanh tra chuyên ngành

Trường ĐHBK không có thẩm quyền thực hiện thanh tra chuyên ngành nên không có số liệu báo cáo kết quả thực hiện nội dung này.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN (Biểu số 02/QLNN)

a) Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN mới được ban hành: 04 văn bản

- Kế hoạch số 681/KH-ĐHBK ngày 22/2/2023 về việc triển khai công tác PCTN, tiêu cực năm 2023 tại Trường ĐHBK.

- Kế hoạch số 856/KH-ĐHBK ngày 28/02/2023 kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 của Trường ĐHBK.

- Công văn số 3373/ĐHBK-TCHC ngày 05/9/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác viên chức tại Trường ĐHBK.

- Công văn số 4173/TB-ĐHBK ngày 06/11/2023 thông báo về việc không sử dụng giao dịch tiền mặt tại Trường ĐHBK.

b) Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN được sửa đổi, bổ sung: 0 văn bản.

c) Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN được bãi bỏ: 0 văn bản.

d) Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN được tổ chức: không.

4. Xây dựng lực lượng (Biểu số 01/QLNN)

a) Tổng số viên chức làm công tác thanh tra của Trường trong kỳ báo cáo: 04 viên chức

b) Biến động tăng, giảm số lượng viên chức trong kỳ báo cáo: 01

c) Số người được chuyển đổi vị trí công tác: 01 người

d) Tổng số nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngành Thanh tra và số đã thực hiện (trong đó phân loại các khóa đào tạo nghiệp vụ: thanh tra viên, thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các nghiệp vụ liên quan khác): 04 nhu cầu

đ) Số viên chức có vi phạm và kết quả xử lý (tổng số cá nhân vi phạm, đã xử lý, đang và chưa xử lý): 0 viên chức

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá về ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra (về mức độ hoàn thành kế hoạch thanh tra, kiểm tra; về thanh tra đột xuất, thanh tra lại, thanh tra chuyên đề; về công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra và những nội dung khác có liên quan)

a) Ưu điểm: bám sát và thực hiện theo đúng nội dung hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra nội bộ năm học. Vì vậy, Nhà trường đã ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học đúng trọng tâm và cụ thể, bên cạnh đó đơn vị phụ trách thanh tra, kiểm tra đã chủ động, kịp thời tham mưu Ban Giám hiệu trong công tác thanh tra, kiểm tra những vụ việc phát sinh cần xử lý.

b) Tồn tại, hạn chế: do một số lý do khách quan nên một số cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên đề không thực hiện theo đúng kế hoạch.

2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN

a) Việc rà soát, chỉnh sửa, bãi bỏ, ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: kịp thời rà soát và cập nhật các mẫu mới về lĩnh vực thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

b) Công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN: công tác tuyên truyền chủ yếu thực hiện qua phổ biến trên website, gửi công văn điện tử cho các đơn vị hoặc lồng ghép vào các buổi họp chi bộ, công đoàn.

c) Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác; thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN: thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch.

d) Công tác tổ chức xây dựng lực lượng: xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, người lao động trong cơ quan thanh tra; hợp tác quốc tế về công tác thanh tra (nếu có): thực hiện theo đề án việc làm của Nhà trường.

đ) Thực hiện chế độ thông tin báo cáo phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành: thực hiện nghiêm túc.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ (HOẶC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM) TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Tiếp tục kiểm tra công tác chấp hành quy chế giảng dạy, giờ lên lớp của giảng viên và sinh viên.

2. Chủ động tham mưu kịp thời cho Ban Giám hiệu xử lý các vấn đề tồn tại trong công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư.

3. Thường xuyên giữ mối liên hệ với Ban Thanh tra và Pháp chế, Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN), Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo để nhận được sự hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên về nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra.

4. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo đúng quy định và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo; PCTN.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Cần tăng cường mở các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho viên chức làm công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ tại các cơ sở giáo dục đại học.

Phần II

CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÝ IV/2023

Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo Quý IV/2023 như Phụ lục II.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

- Lịch tiếp công dân thường xuyên hằng tuần tại Phòng tiếp công dân do bộ phận Phòng Thanh tra - Pháp chế (TT-PC) thực hiện: số lượt tiếp: 0; số người được tiếp: 0; số vụ tiếp: 0; tiếp lần đầu: 0; số đoàn đông: 0.

- Lịch tiếp công dân của Ban Giám hiệu và Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Trường: định kỳ 02 buổi/tháng:

- + Số lượt tiếp: 31;
- + Số người được tiếp: 34;
- + Số vụ tiếp: 31;
- + Tiếp lần đầu: 34;
- + Số đoàn đông: 0

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

- + Khiếu nại: 0
- + Tố cáo: 0
- + Phản ánh, kiến nghị: 02

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

- + Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 02
- + Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 0

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn: kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 02
- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 02

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

- + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 0
- + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0
- + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 02

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

- + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 02
- + Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: 0
- + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 0

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03

- Đối với đơn kiến nghị, phản ánh tiếp nhận trong tháng 5/2023: Nhà trường đã chỉ đạo Phòng TTPC và Phòng Đào tạo phối hợp kiểm tra kết quả và báo cáo Ban Giám hiệu. Sau khi kiểm tra, Phòng Đào tạo báo cáo kết quả toàn bộ 24 sinh viên trúng tuyển lớp 21DLT-VLTH (KonTum) có kết quả xác minh bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng là chính xác.

- Đối với đơn kiến nghị, phản ánh tiếp nhận trong tháng 10/2023: sau khi tiếp nhận đơn, Nhà trường đã gửi Công văn số 3786/ĐHBK-CSVC ngày 06/10/2023 về việc đề nghị cung cấp quyết định xử phạt vi phạm hành chính của các tổ chức đấu giá đến Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng. Vào ngày 10/10/2023 Sở Tư pháp đã gửi Công văn số 4661/STP-BTTP về việc phối hợp cung cấp thông tin cho Nhà trường kèm Quyết định số 113/QĐ-XP/HC ngày 08/8/2023 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thành phố Đà Nẵng.

- Thực hiện nội dung Công văn số 4225/ĐHĐN-TTPC ngày 28/9/2023 của HĐĐN về việc xem xét, giải quyết nội dung phản ánh thuộc thẩm quyền của Trường ĐHBK, Nhà trường đã tiến hành họp và báo cáo kết quả về HĐĐN theo Công văn số 4737/ĐHBK-TCHC ngày 14/12/2023.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

- a) Kết quả giải quyết khiếu nại: 0
- b) Kết quả giải quyết tố cáo: 0
- c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: 0

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Không có người tố cáo.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

(Chỉ áp dụng đối với Báo cáo chuyên đề về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đối với báo cáo định kỳ thì nội dung này được thể hiện tổng hợp trong phần quản lý nhà nước tại Mẫu số 01: Đề cương về nội dung công tác thanh tra)

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trong năm 2023 vừa qua, do làm tốt công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đồng thời thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở Khoa, Phòng và các đơn vị trực thuộc nên toàn Trường không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Tồn tại, hạn chế

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

Tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân định kỳ theo đúng định của pháp luật.

Phần III

CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÝ IV/2023

Kết quả thực hiện công tác PCTN Quý IV/2023 như Phụ lục III.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN

Trong công tác PCTN, Nhà trường đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và đã thực hiện lồng ghép trong Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học hằng năm.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN

Nhà trường luôn chú trọng công tác chỉ đạo, triển khai, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về PCTN (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Bộ máy lãnh đạo, quản lý Nhà trường và sự phân công trách nhiệm trong công tác PCTN được công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường: <http://dut.udn.vn/Tintuc/Gioithieu>.

Thực hiện chức năng giám sát các hoạt động và nêu cao vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong Nhà trường; đặc biệt là Ban Thanh tra Nhân dân trong việc giám sát các hoạt động theo đúng chức năng, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Thực hiện Luật PCTN năm 2005, Luật sửa đổi bổ sung số 01/2007/QH11, Luật sửa đổi bổ sung số 27/2012/QH13, Luật PCTN năm 2018, Nhà trường đã triển khai phổ biến sâu rộng trong cán bộ viên chức, người lao động (CBVC, NLĐ) và SV dưới nhiều hình thức:

Đối với khối CBVC, NLĐ được phổ biến thông qua:

- Nghị quyết của Đảng ủy;
- Phổ biến bản tin PCTN trong sinh hoạt Chi bộ định kỳ;
- Đăng các văn bản PCTN trên trang thông tin điện tử của Nhà trường;
- Công bố tại các cuộc họp của Nhà trường, của Phòng/Khoa/Viện/Trung tâm/Tổ trực thuộc;
- Công khai các hoạt động trong Nhà trường tại các cuộc họp giao ban công tác Trường hàng tháng.

Đối với khối sinh viên được phổ biến thông qua:

- Tuần sinh hoạt công dân đầu khóa, đầu năm học, cuối khóa;
- lồng ghép nội dung PCTN vào học phần Pháp luật đại cương.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Nhà trường thực hiện đầy đủ các quy định 3 công khai theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công khai về công tác cơ sở vật chất, công tác đào tạo, công tác tổ chức cán bộ, công tác tài chính. Tất cả được công bố rộng rãi trên trang thông tin điện tử của Nhà trường cũng được gửi đến từng sinh viên. Từ ngày công bố “3 công khai” xem như cam kết của Nhà trường về chất lượng đào tạo cũng như sử dụng có hiệu quả nguồn lực cho xã hội biết và giám sát, công tác giảng dạy và học tập tại Trường có những chuyển biến tích cực hơn. Công đoàn Trường thường xuyên giám sát, đảm bảo 3 công khai và tuyên truyền, vận động CBVC thấy rõ được nguồn lực hiện có cũng như kế hoạch chỉ tiêu cho từng công việc cụ thể, từ đó phối hợp chặt chẽ với Lãnh đạo Nhà trường và đồng nghiệp để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ vào chế độ chính sách Nhà nước và của Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN) quy định, Nhà trường đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định số

3536/QĐ-ĐHBK ngày 27/12/2021 và các văn bản điều chỉnh định mức theo tình hình thực tế và quy định mới.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

CBVC trong Trường luôn có mối quan hệ tốt, đối xử văn minh lịch sự với nhau và chấp hành nghiêm túc quy định về ứng xử trong cơ quan, đơn vị mình.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-HĐT ngày 29/6/2023 của Hội đồng Trường về việc ban hành danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức Trường ĐHBK, Nhà trường đã ban hành Công văn số 3373/ĐHBK-TCHC ngày 05/9/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác viên chức và đã gửi nội dung công văn đến toàn thể CBVC của Nhà trường. Vì vậy, việc chuyển đổi vị trí công tác của CBVC trong Trường sẽ thực hiện theo kế hoạch để đảm bảo công tác PCTN.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Cải cách hành chính đã mang lại tính khoa học, độc lập và chịu trách nhiệm của Nhà trường. Trường đã ban hành văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị chức năng, của từng chức danh, góp phần vào việc phòng ngừa tham nhũng theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 12/01/2021 của Chủ tịch Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHBK, ĐHĐN.

- Công khai, đơn giản hóa thủ tục hành chính; hoạt động quản lý được tin học hóa bằng các phần mềm tạo thuận lợi cho công tác lưu trữ, kiểm tra, báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Ứng dụng phần mềm quản trị Base để quản lý, đánh giá hiệu quả công việc của các đơn vị trong Trường.

- Trường đã thực hiện việc trả lương qua tài khoản ngân hàng cho CBVC và người lao động từ ngân sách từ năm 2008.

- Để đảm bảo quản lý chặt chẽ hơn nữa trong công tác PCTN tại Trường, Nhà trường đã có Thông báo số 4173/TB-ĐHBK ngày 06/11/2023 thông báo về việc không sử dụng giao dịch tiền mặt tại Trường ĐHBK.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Đảng ủy Trường ĐHBK đã chỉ đạo chính quyền tổ chức quán triệt Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời phân công cho Phòng Tổ chức - Hành chính phụ trách tổ chức theo dõi, đôn đốc thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định. Nhà trường đã triển khai Kế hoạch số 5005/KH-ĐHBK ngày 20/12/2022 kế hoạch kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022 và Báo cáo số 63/BC-ĐHBK ngày 06/01/2023 báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kê khai tài sản,

thu nhập năm 2022. Bản kê khai của mỗi cá nhân thuộc đối tượng trong diện kê khai được lưu tại Ban Tổ chức - Cán bộ, ĐHĐN và hồ sơ cán bộ tại Trường ĐHBK theo đúng phân cấp quản lý.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Ngay những ngày đầu năm 2023, Lãnh đạo Nhà trường đã có những hoạt động chấn chỉnh công tác quản lý tài chính (Thông báo số 10/TB-ĐHBK ngày 03/01/2023), thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính và nắm bắt thông tin dư luận từ CBVC và sinh viên.

Ngày 03/02/2023, khi phát hiện việc chi trả học bổng cho sinh viên không như kế hoạch đề ra, Lãnh đạo Nhà trường đã yêu cầu các cá nhân thực hiện giải trình. Trong đêm 03/02/2023, Trường đã thành lập Tổ kiểm tra và tiến hành kiểm tra, phát hiện có dấu hiệu sai phạm trong quản lý tài chính tại Phòng Kế hoạch – Tài chính (KHTC). Lãnh đạo Nhà trường đã kịp thời báo cáo ĐHĐN và liên hệ ngay với Công an thành phố Đà Nẵng để báo cáo sự việc. Nhà trường tích cực phối hợp đầy đủ với cơ quan chức năng để cung cấp thông tin phục vụ công tác xác minh, điều tra làm rõ sự việc và chủ động báo cáo sự việc đến cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý, ĐHĐN.

Nguyên nhân ban đầu của vụ việc được xác định là do ông Hoàng Quang Huy thông đồng với bà Lâm Thị Hồng Tâm lợi dụng sự tin nhiệm của đồng chí Đoàn Quang Vinh nguyên Hiệu trưởng, cố ý rút tiền mặt nhưng không nhập quỹ mà sử dụng cho mục đích cá nhân. Ngoài ra, bà Lâm Thị Hồng Tâm lợi dụng sự lỏng lẻo trong công tác quản lý thu, chi của ông Hoàng Quang Huy để ngoài sổ sách tiền học phí, học bổng. Hiện nay, trách nhiệm của 03 cá nhân trên đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng làm rõ.

Ngày 10/2/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng (CSĐT CATP) đã gửi Công văn số 235/CSĐT-KT và Công văn số 237/CSĐT-KT về việc tạm đình chỉ chức vụ bị can đang đảm nhiệm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đang thụ lý, điều tra vụ án “tham ô tài sản” xảy ra tại Trường ĐHBK, ĐHĐN. Qua quá trình điều tra, cơ quan CSĐT CATP đã ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Quang Huy – Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Lâm Thị Hồng Tâm - thủ quỹ thuộc Phòng KHTC của Nhà trường.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành, địa phương

Nhà trường luôn quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm; thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

2. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN

Không hoàn thành (do để xảy ra vụ việc “tham ô tài sản” của Nhà trường liên quan đến 02 cá nhân của Phòng KHTC).

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

Công tác PCTN là một nhiệm vụ vô cùng khó khăn, phức tạp do liên quan đến nhiều mảng công tác chuyên môn của Nhà trường. Các thủ đoạn, hành vi tham nhũng của các đối tượng ngày càng tinh vi và rất khó để phát hiện, đòi hỏi phải có chuyên môn, nghiệp vụ cũng như am hiểu các quy định về PCTN.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới

- Nhà trường tiếp tục quan tâm công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của Nhà trường; thường xuyên quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về PCTN trong Nhà trường.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN đến toàn thể CBVC và người lao động.

- Thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về PCTN, quy định về sử dụng tài sản công, quy định về tiêu hao tài sản tại Nhà trường.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho CBVC phụ trách công tác thanh tra, kiểm tra tại đơn vị.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Cần hoàn thiện các quy định về tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên trách PCTN và quy định về phát hiện, xử lý tham nhũng.

b) Tăng cường vai trò giám sát trong công tác PCTN tại đơn vị. Có biện pháp bảo vệ an toàn và kịp thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân dũng cảm tố cáo, phát hiện những hành vi tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và có chính sách truyền thông đúng đắn, phát huy vai trò và trách nhiệm của bộ phận tuyên truyền trong PCTN.

Nơi nhận:

- Giám đốc ĐHĐN (để báo cáo);
- Ban TTPC, ĐHĐN (để báo cáo);
- Lưu: VT, TTPC.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Huỳnh Phương Nam